

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS - ST
Ngày 17 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thành Vân.
2. Ông Quàng Văn Tiễn.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Hà Thị Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2020/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2020/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tùng Văn K** - Sinh năm 1988; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản H, xã K1, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Tùng Văn P và bà Cầm Thị T; Có vợ là Lò Thị A và có 01 con (sinh năm 2010); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 27/12/2005 bị Tòa án nhân dân huyện S xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 01/9/2020 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 40 phút ngày 01/9/2020 tổ công tác Công an huyện S phối hợp cùng Công an xã K1, Sông Mã làm nhiệm vụ tại khu vực bản H, K1, S phát hiện

bắt quả tang Tòng Văn K đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Quảng Văn B (sinh năm 1987, trú tại bản P, K1, S) tại nhà của K, thu giữ tại lòng bàn tay phải của B 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, K và B khai nhận là Heroine. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Tòng Văn K phát hiện và thu giữ phía trên đệm tại giường ngủ của K số tiền 120.000đ; thu giữ tại phía dưới đệm 03 gói nilon bằng vỏ kẹo Alpenliebe, gói thứ nhất chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng, 02 gói còn lại đều chứa chất bột màu trắng (K khai nhận là Hồng phiến và Heroine) và số tiền 1.040.000đ, trong đó có 100.000đ K khai là tiền bán ma túy cho B.

Ngày 02/9/2020 tại Công an huyện S tiến hành mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng vật chứng thu giữ, kết quả:

- Số chất bột màu trắng thu giữ của B có khối lượng 0,044 gam, trích toàn bộ 0,044 gam để giám định ký hiệu K1 .

- 02 viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 0,19 gam, trích toàn bộ 0,19 gam để giám định ký hiệu K2.

- Số chất bột màu trắng thu giữ của K có tổng khối lượng 2,51 gam, trích toàn bộ 2,51 gam để giám định ký hiệu K3, K4.

Kết luận giám định số 1426 ngày 07/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu K2 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam.

- *Các mẫu gửi giám định ký hiệu K1, K3, K4 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 2,554 gam.*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,19 gam, loại Methamphetamine và 2,554 gam, loại Heroine”.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 30/8/2020 K mang theo số tiền 400.000đ đi bộ từ nhà ở bản H, K1 đến khu vực đường biên giới Việt Nam - Lào thuộc địa phận bản L, K1, S mục đích để tìm mua ma túy, khi đi đến khu vực bản L, xã K1 thì K gặp một người đàn ông không quen biết đang đi bộ ngược chiều, K đi đến và hỏi mua ma túy với số tiền 400.000đ, người đàn ông nhận tiền rồi lấy từ trong người ra đưa cho K 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa Heroine và 02 viên hồng phiến, K cất vào trong túi quần đang mặc rồi đi về. Về đến nhà K chia Heroine thành 02 gói nhỏ được gói bằng mảnh nilon màu trắng rồi bọc vào 02 mảnh vỏ kẹo Alpenliebe, còn 02 viên hồng phiến K gói vào mảnh vỏ kẹo Alpenliebe rồi cất dưới đệm ngủ của K, hàng ngày K lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức chích qua tĩnh mạch vào cơ thể. Đến khoảng 14 giờ ngày 01/9/2020 có Quảng Văn B đến hỏi mua Heroine với số tiền

100.000đ, B đưa cho K 02 tờ mệnh giá 50.000đ, K nhận tiền rồi đi vào chỗ đệm ngủ lấy gói Heroine trích ra một ít gói lại bằng mảnh nilon màu trắng, số còn lại K cất vào chỗ cũ, rồi K mang gói Heroine ra đưa cho B, cùng lúc này thì phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 150/CT-VKSSM ngày 24 tháng 11 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Tòng Văn K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Tòng Văn K từ 48 – 54 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định cùng phong bì niêm phong và các mảnh nilon, tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 100.000đ, trả lại cho bị cáo số tiền 1.060.000đ. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 14 giờ 40 phút, ngày 01/9/2020 bắt quả tang Tòng Văn K đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Quảng Văn B.

- Kết luận giám định số 1426 ngày 07/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận số vật chứng thu giữ là ma túy: “...*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,19 gam, loại Methamphetamine và 2,554 gam, loại Heroine*”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về việc ngày 30/8/2020 có mua được ma túy của 1 người đàn ông không quen biết đem về nhà cất giấu để sử dụng và nếu có

ai mua thì bán lẻ để kiếm lời, ngày 01/9/2020 đã trích một ít ra bán cho Quàng Văn B với giá 100.000đ, vừa mua bán xong thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 01/9/2020 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 2,554 gam Heroine và 0,19 gam methamphetamine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, ngay khi đang thực hiện hành vi bán Heroine được trích ra trong tổng số lượng ma túy đang tàng trữ thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ số ma túy đang được mua bán và toàn bộ số ma túy đang tàng trữ.

Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “02 năm đến 07 năm tù”.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc Mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo tuy không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có nhân thân xấu đã bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo về tội phạm cùng loại nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu chí, giáo dục bản thân, làm ăn lương thiện mà lại tiếp tục phạm tội mới, cho thấy khả năng khó giáo dục cải tạo và ý thức chấp hành pháp luật kém.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho

xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn không có tài sản gì có giá trị, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người đàn ông bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai chỉ gặp ngoài đường, không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không có căn cứ mở rộng điều tra vụ án là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Quàng Văn B đã có hành vi mua 0,044 gam Heroine để sử dụng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy nên ngày 03/11/2020 Công an huyện Sông Mã đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, cùng các mảnh nilon và số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định là những vật không có giá trị sử dụng và vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 1.160.000đ xác định có 100.000đ là tiền bị cáo bán ma túy mà có cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước, số tiền còn lại 1.060.000đ xác định là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Tòng Văn K phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Tòng Văn K 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2020.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án (17/12/2020).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ các điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Các điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 mảnh nilon màu trắng, 03 mảnh nilon từ vỏ kẹo hiệu Alpenliebe và 02 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, được đựng trong 01 phong bì đã niêm phong, trên giấy niêm phong có mã số 027758.

+ 0,13 gam Methamphetamine và 2,37 gam Heroine được đựng phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, đã được niêm phong, trên giấy dán niêm phong có mã số 051128.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo số tiền 1.060.000đ (một triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng).

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2020 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/12/2020)./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung